Tổ chức Lao động Quốc tế

Báo cáo trọng điểm của ILO

Triển vọng Xã hội và Việc làm Toàn cầu

Xu hướng 2025

TÓM TẮT TỔNG QUAN

Tăng trưởng việc làm duy trì ổn định nhưng khả năng phục hồi của thị trường lao động vẫn tiếp tục bị thử thách.

Năm 2024, việc làm toàn cầu tăng trưởng với sự gia tăng của lực lượng lao động giúp duy trì tỷ lệ thất nghiệp toàn cầu ổn định ở mức 5%, tương tự như năm 2023. Tuy vậy, tăng trưởng việc làm vẫn quá yếu để có thể tác động đáng kể đến tình trạng thiếu hụt dai dẳng việc làm thỏa đáng trên toàn thế giới. Đặc biệt, thanh niên tiếp tục phải đối diện với tỷ lệ thất nghiệp cao hơn nhiều - khoảng 12,6% - và có ít dấu hiệu cải thiện. Với tình trạng việc làm phi chính thức và có việc làm nhưng vẫn nghèo quay trở lại mức trước đại dịch, quá trình phục hồi việc làm đã mất đi phần lớn khả năng tiếp tục cải thiện hơn nữa và thu hẹp khoảng cách với các chỉ tiêu đặt ra đối với Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDG). Khi triển vọng kinh tế và xã hội vẫn còn rất bất định - với những căng thẳng địa chính trị, chi phí liên quan đến biến đổi khí hậu gia tăng và rủi ro nợ công chưa được giải quyết - khả năng phục hồi của thị trường lao động đang bị thử thách. Các quốc gia thu nhập thấp dường như đặc biệt dễ bị tổn thương vì tiến trình tạo ra việc làm thỏa đáng diễn ra chậm nhất ở các quốc gia này.

Công cuộc phục hồi kinh tế đang giảm nhiệt…

Nền kinh tế toàn cầu tiếp tục tăng trưởng ở mức vừa phải nhưng dự kiến sẽ dần giảm nhiệt, cản trở sự phục hồi mạnh mẽ và bền vững hơn của thị trường lao động. Tăng trưởng kinh tế năm 2024 đạt 3,2%, giảm so với mức 3,3% và 3,6% của năm 2023 và 2022. Dự kiến năm 2025 vẫn duy trì mức tăng trưởng tương tự và sau đó sẽ giảm dần trong trung hạn. Tỷ lệ lạm phát giảm nhanh và sự tăng trưởng mạnh ở một số trung tâm kinh tế lớn đã giúp nền kinh tế toàn cầu ổn định. Tuy nhiên, đã xuất hiện những trở ngại khi căng thẳng địa chính trị gia tăng và cả chính sách tiền tệ và tài khóa đều quay trở lại như trước đại dịch. Vẫn tiếp tục ghi nhận những thay đổi về nhân khẩu học ở các nền kinh tế tiên tiến và một số nền kinh tế mới nổi lớn, trong khi tình trạng thiếu hụt lao động đã phần nào giảm bớt nhưng chưa hoàn toàn biến mất. Đặc biệt là ở các nước châu Âu, tình trạng tích trữ lao động vẫn ở mức cao, cản trở sự phục hồi nhanh hơn về xu hướng trước đại dịch. Tỷ lệ đầu tư lại giảm và giá năng lượng tăng đã ảnh hưởng đến sản xuất công nghiệp. Ngoại trừ Bắc Mỹ, tăng trưởng năng suất không có dấu hiệu tăng tốc mặc dù đã có những tiến bộ lớn về công nghệ, đặc biệt là trong công nghệ thông tin và nghiên cứu y tế.

… khiến lạm phát giảm…

Khi tăng trưởng yếu hơn, tỷ lệ lạm phát năm 2024 đã giảm, tiến gần đến mục tiêu của hầu hết các ngân hàng trung ương. Lãi suất chính sách tiền tệ đã bắt đầu giảm trở lại, sau khi đạt đến mức được ghi nhận gần nhất vào những năm 1980. Sau khi không dự đoán được chính xác tình trạng tắc nghẽn nguồn cung do đại dịch gây ra, các ngân hàng trung ương đã xoay xở để hạ tỷ lệ lạm phát xuống mà không gây ra suy thoái lớn trên thị trường lao động. Tuy nhiên, mức giá vẫn tiếp tục tăng và tỷ lệ lạm phát vẫn chưa giảm xuống mức mục tiêu ở nhiều nước phát triển. Tuy vậy, việc tiếp tục thắt chặt hơn nữa, đặc biệt là của các nhà hoạch định chính sách tài khóa, sẽ có nguy cơ gây ra sự gián đoạn xã hội nghiêm trọng như một số quốc gia có tình trạng lạm phát cao đã trải qua gần đây khi cố gắng giảm tỷ lệ lạm phát.

… nhưng lại cản trở sự phục hồi của tiền lương thực tế.

Mặc dù tỷ lệ lạm phát đã giảm, nhưng mức tăng trưởng tiền lương vẫn chưa bù đắp được hoàn toàn mức tổn thất thu nhập liên quan đến đại dịch, một phần là do tăng trưởng việc làm yếu. Thất nghiệp toàn cầu vẫn giữ ổn định, nhưng mức tăng trưởng tiền lương thực tế chỉ tăng ở một số ít nền kinh tế tiên tiến có nhu cầu lao động đặc biệt cao. Ở hầu hết các quốc gia, tiền lương thực tế vẫn chưa bù đắp được những tổn thất trong những năm đại dịch và giai đoạn lạm phát sau đó.

Một phần nguyên do khiến tăng trưởng tiền lương thực tế vẫn yếu liên quan đến sự chuyển dịch quyền lực thị trường lao động sang người sử dụng lao động trong thập kỷ qua. Ở các quốc gia có dữ liệu, sự tập trung thị trường gia tăng tương quan với sự chuyển dịch quyền lực thị trường lao động từ người lao động sang người sử dụng lao động, mang lại những tác động đặc biệt bất lợi đối với các nhóm dễ bị tổn thương và thanh niên. Cụ thể, sự tập trung thị trường lao động dường như đã góp phần thúc đẩy quá trình tự động hóa nhanh hơn mà không dẫn đến cải thiện năng suất lao động.

Tỷ lệ tham gia lực lượng lao động tiếp tục giảm, ảnh hưởng bất lợi đến thanh niên.

Tỷ lệ tham gia lực lượng lao động đã giảm nhẹ và điều này ảnh hưởng đến tăng trưởng việc làm. Có sự khác biệt lớn giữa các quốc gia thu nhập thấp, nơi tỷ lệ tham gia đã giảm trên diện rộng với các quốc gia thu nhập cao, nơi tỷ lệ tham gia của lực lượng lao động tăng lên, đặc biệt là ở những người lao động lớn tuổi và phụ nữ. Sự tham gia của người cao tuổi ngày càng tăng ở các nền kinh tế tiên tiến đã bù đắp cho dân số trong độ tuổi lao động đang già hóa, giúp tỷ lệ tham gia chung tăng gần 1 điểm phần trăm trong mười năm qua ở nhóm quốc gia này trong khi tỷ lệ tham gia của toàn thế giới giảm.

Khoảng cách giới trong tham gia lực lượng lao động vẫn lớn do số lượng phụ nữ trong thị trường lao động ít hơn đáng kể so với nam giới, điều này có nghĩa là các quốc gia bỏ qua một tiềm năng đáng kể để cải thiện mức sống. Dù khoảng cách này đang được thu hẹp, điều này thường không phải do sự tham gia của phụ nữ được cải thiện mà là do tỷ lệ tham gia của nam giới liên tục giảm, đặc biệt là ở nam thanh niên. Thật không may, không phải mọi sự sụt giảm này trong sự tham gia của nam thanh niên đều là do trình độ học vấn tăng lên. Thực tế là tỷ lệ nam thanh niên không có việc làm, không được giáo dục hoặc không được đào tạo (NEET) trong những năm gần đây đã tăng so với mức trung bình trong lịch sử. Đặc biệt là ở các quốc gia có thu nhập thấp, tỷ lệ nam thanh niên NEET đã tăng gần 4 điểm phần trăm so với mức trung bình trong lịch sử, khiến nhiều nam thanh niên ít được trang bị hơn để tham gia thành công vào thị trường lao động và dễ bị tổn thương hơn trước những cú sốc trong tương lai.

Khoảng cách việc làm toàn cầu đã giảm …

Khi tỷ lệ thất nghiệp ổn định, khoảng cách việc làm toàn cầu, khi không có ước tính tóm tắt của ILO về tổng số tổn thất việc làm, ở mức khoảng 402,4 triệu vào năm 2024. Khoảng cách việc làm bao gồm khoảng 186 triệu người thất nghiệp, 137 triệu người là một phần của lực lượng lao động tiềm năng, chủ yếu là những người lao động thiếu động lực làm việc và khoảng 79 triệu người muốn làm việc nhưng có những nghĩa vụ khác, chẳng hạn như nghĩa vụ chăm sóc, khiến họ không có tiếp nhận công việc. Trái với sự tham gia lực lượng lao động giảm dần, khoảng cách việc làm đã tiếp tục xu hướng giảm trước đại dịch nhưng dự kiến sẽ ổn định trong hai năm tới.

… nhưng vẫn chưa có nhiều tiến triển trong việc giải quyết tình trạng thâm hụt việc làm thỏa đáng.

Các chỉ số xã hội khác ít có dấu hiệu cải thiện kể từ năm 2015. Mặc dù tình trạng có việc làm nhưng vẫn nghèo trên toàn cầu đang được cải thiện, tình trạng này vẫn tồn tại ở các quốc gia thu nhập thấp; các hình thức cực đoan của tình trạng có việc làm vẫn nghèo ảnh hưởng đến 240 triệu người lao động hay 7% lực lượng lao động toàn cầu. Tình trạng phi chính thức vẫn duy trì ở mức cao và tồn tại dai dẳng ở nhiều nơi trên thế giới; hơn một nửa lực lượng lao động toàn cầu không thể được bảo vệ đầy đủ bởi các hệ thống an sinh xã hội, bảo vệ pháp lý hoặc các biện pháp bảo đảm an toàn tại nơi làm việc. Tình trạng bất bình đẳng gia tăng. Mức giảm tình trạng có việc làm nhưng vẫn nghèo và phi chính thức tập trung ở một vài quốc gia ở Đông Á, Đông Nam Á và Mỹ Latinh. Nhiều quốc gia khác chỉ ghi nhận tình trạng phi chính thức và tình trạng có việc làm vẫn nghèo giảm ở mức hạn chế và vẫn tiếp tục ráng sức để tạo ra việc làm thỏa đáng.

Cần tăng năng suất nhanh hơn để giải quyết tình trạng thâm hụt việc làm thỏa đáng.

Tăng trưởng năng suất chậm lại vẫn là một nút thắt lớn đối với việc mở rộng các cơ hội việc làm thỏa đáng. Như đã nêu trong các báo cáo *Triển vọng Xã hội và Việc làm Thế giới: Xu hướng* trước đây, tăng trưởng năng suất tiếp tục theo xu hướng giảm theo chu kỳ sau một thời gian ngắn trong thời kỳ đại dịch. Tăng trưởng năng suất lao động toàn cầu đã giảm nửa điểm phần trăm so với mức trung bình dài hạn trước đại dịch. Nhiều quốc gia chưa đạt được trạng thái thu nhập cao thì đã chứng kiến tốc độ tăng trưởng năng suất giảm nhanh chóng.

Các quốc gia đang tìm kiếm câu trả lời để giải quyết tình trạng chậm lại này. Một phần của sự chậm lại này liên quan đến quá trình chuyển đổi cơ cấu chậm lại theo hướng sản xuất và các dịch vụ có năng suất cao. Hơn nữa, tăng trưởng năng suất trong các lĩnh vực cũng suy yếu, đặc biệt là trong các dịch vụ công nghiệp và hiện đại, mặc dù đã đầu tư đáng kể vào robot hóa trong thập kỷ qua. Các cường quốc công nghiệp lớn đang phải đối mặt với những khó khăn nghiêm trọng để tăng trưởng công nghiệp hơn nữa. Giá năng lượng cao (và tiếp tục tăng) do các cuộc xung đột quốc tế và quá trình chuyển đổi năng lượng chỉ là một phần của vấn đề, vì sản xuất công nghiệp yếu kém đã tồn tại trước cả những khó khăn gần đây. Đồng thời, các dịch vụ sản xuất đang phải vật lộn để bù đắp sự thiếu hụt do ngành công nghiệp để lại. Hơn cả công nghiệp, các dịch vụ (hiện đại) như dịch vụ kinh doanh và công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) phụ thuộc vào lực lượng lao động có trình độ học vấn cao và cơ sở hạ tầng công cộng được bảo trì tốt. Thiếu đi lực lượng lao động có tay nghề cao và cơ sở hạ tầng phát triển như vậy, bất bình đẳng không gian lớn sẽ xuất hiện, cản trở sự tăng trưởng công bằng hơn trên toàn lãnh thổ của một quốc gia.

Ngay cả trong các quốc gia đã trải qua quá trình chuyển đổi sang sản xuất và các dịch vụ hiện đại như ICT và dịch vụ kinh doanh, bất bình đẳng vẫn chưa giảm một cách có hệ thống. Những bất bình đẳng không gian như vậy trong các quốc gia có thể giải thích cho sự thiếu đồng nhất về mức sống và việc làm năng suất giữa các nền kinh tế đang phát triển và các nền kinh tế tiên tiến. Ở nhiều nền kinh tế mới nổi và đang phát triển, cả sản xuất và dịch vụ hiện đại đều không tạo ra đủ tác động lan tỏa để tạo ra việc làm có năng suất bên ngoài một số khu vực phát triển. Nếu không có đủ đầu tư cơ sở hạ tầng, giáo dục chất lượng và các dịch vụ công khác, một vài khu vực đô thị có năng suất cao sẽ trở nên chật chội và sẽ không tạo ra tác động lan tỏa tích cực trên toàn lãnh thổ của quốc gia.

Để lan tỏa lợi ích của phát triển rộng rãi hơn, các quốc gia đã tìm hiểu thêm vai trò của các chính sách công nghiệp. Với sự phát triển nhanh chóng của các công nghệ kỹ thuật số mới, nhiều quốc gia đang cố gắng khai thác tiềm năng phát triển của trí tuệ nhân tạo bằng cách thiết kế - và thường triển khai - các chính sách công nghiệp cụ thể hướng đến hệ sinh thái kỹ thuật số địa phương. Tuy nhiên, xét đến các yêu cầu đáng kể về kỹ năng, cơ sở hạ tầng kỹ thuật số và chi phí năng lượng, rất ít quốc gia và khu vực tài phán có thể khai thác được phần giá trị gia tăng cao cộng thêm của nền kinh tế kỹ thuật số. Ngược lại, ở nhiều quốc gia - bao gồm một số quốc gia tiên tiến về kỹ thuật số ở Đông Nam Á - ngày càng có nhiều người lao động tham gia làm những công việc về dữ liệu và công việc nền tảng, ở đó họ phải đối mặt với điều kiện làm việc kém hơn và ít triển vọng thăng tiến trong sự nghiệp hơn.

Những cơ hội việc làm thỏa đáng mới đang xuất hiện cùng với quá trình chuyển đổi xanh.

Việc tăng đầu tư để đẩy nhanh quá trình chuyển đổi sang năng lượng xanh và tính di biến động khiến các nhà hoạch định chính sách phải tập trung các chính sách công nghiệp vào các lĩnh vực này. Kể từ năm 2023, việc làm trong lĩnh vực năng lượng tái tạo tiếp tục tăng lên mức 16,2 triệu, chiếm hơn một nửa tổng số việc làm trong lĩnh vực năng lượng và tiện ích. Các khoản trợ cấp quy mô lớn và việc mở rộng cơ sở hạ tầng công cộng, liên quan đến các trạm sạc điện và lưới điện, đã góp phần đẩy mạnh sản lượng điện mặt trời và năng lượng hydro, từ đó góp phần thúc đẩy sự gia tăng số lượng xe điện nhanh chóng. Tuy nhiên, việc tạo ra việc làm trong sản xuất năng lượng tái tạo không được phân bổ đồng đều trên toàn cầu. Gần một nửa số cơ hội việc làm xanh mới là ở Đông Á; có rất ít phúc lợi việc làm thỏa đáng ở các nền kinh tế đang phát triển và mới nổi khác. Bắc Mỹ và Châu Á - Thái Bình Dương đã thu hút phần lớn việc làm mới trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, riêng Trung Quốc đã chiếm 46% tổng số việc làm trong lĩnh vực năng lượng tái tạo.

Để đẩy nhanh tiến độ hướng tới công bằng xã hội và Mục tiêu Phát triển Bền vững đòi hỏi phải có những giải pháp sáng tạo.

Cần thiết phải có những cách thức mới để tận dụng các quỹ tư nhân đáng kể dành cho phát triển kinh tế địa phương. Một hướng đi khả thi, đặc biệt là đối với các quốc gia thu nhập thấp, vẫn chưa được khai thác là tận dụng dòng kiều hối lớn và ngày càng tăng. Một số quốc gia ở Châu Phi cận Sahara đã bắt đầu tìm hiểu các quỹ của cộng đồng người dân sinh sống và làm việc ở nước ngoài như một phần trong nỗ lực tăng cường nguồn lực tài chính cho chăm sóc sức khỏe trong thời kỳ đại dịch. Khi các nền kinh tế phát triển có khả năng ngày càng phải phụ thuộc vào lao động di cư thường xuyên từ các nước đang phát triển, kiều hối - vốn đã là nguồn vốn tư nhân lớn nhất, lớn hơn cả đầu tư trực tiếp nước ngoài - có khả năng đóng vai trò quan trọng hơn nữa. Bên cạnh những thách thức kinh tế vĩ mô mà dòng vốn tư nhân chảy vào thông qua kiều hối tạo ra cho các quốc gia tiếp nhận,

kiều hối thường chỉ được sử dụng cho mục đích tiêu dùng hoặc đầu tư không hiệu quả. Việc cung cấp các phương tiện để tập hợp thành một quỹ sẽ tạo nguồn lực cho các quốc gia để thúc đẩy đầu tư của khu vực tư nhân.

Việc làm thỏa đáng và việc làm có năng suất vẫn là nền tảng để đạt được các Mục tiêu Phát triển Bền vững vào năm 2030. Tuy nhiên, tiến độ đã bị đình trệ trong mười năm qua và mặc dù tăng trưởng kinh tế đã chứng minh là ổn định trên toàn cầu, các dấu hiệu của sự yếu kém và bất định đang bắt đầu xuất hiện trở lại, đặc biệt là ở các quốc gia có thu nhập thấp. Báo cáo xác định những nút thắt chính trong việc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi cơ cấu, bao gồm cả ở một số nền kinh tế tiên tiến sẽ được hưởng lợi từ một ngành dịch vụ có năng suất lớn hơn. Sự bất bình đẳng về không gian ngày càng tăng trong các quốc gia dường như chỉ ra rằng người lao động phải đối mặt với các rào cản khi chuyển dịch sang các cơ hội việc làm có mức lương cao hơn và điều kiện làm việc tốt hơn. Hơn nữa, sự tập trung của thị trường lao động cản trở các công nghệ mới thúc đẩy tăng trưởng năng suất, đặc biệt là trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ, do đó hạn chế tiềm năng tăng trưởng tiền lương nhanh hơn, hạn chế việc cải thiện điều kiện làm việc và giảm tình trạng phi chính thức. Cuối cùng, cần phải xóa bỏ những nút thắt do không chuyển đổi cơ cấu, bao gồm cả việc cung cấp các kỹ năng và giáo dục thanh niên để họ có thể tham gia thành công vào thị trường lao động.

Thúc đẩy công bằng xã hội, tăng cường việc làm thỏa đáng

Tổ chức Lao động Quốc tế là cơ quan của Liên Hợp Quốc về thế giới việc làm. Chúng tôi tập hợp các chính phủ, người sử dụng lao động và người lao động để thúc đẩy cách tiếp cận lấy con người làm trung tâm đối với tương lai việc làm thông qua tạo việc làm, quyền trong lao động, an sinh xã hội và đối thoại xã hội.

ilo.org

Tổ chức Lao động Quốc tế
Route des Morillons 4
1211 Geneva 22
Thụy Sĩ